

Số: 410 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 30 tháng 3 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy
về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước thành phố
giai đoạn 2011 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành
Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;
Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy
về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2011 - 2015;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 333/TTr-SNV ngày
05/3/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ; VP Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPTU, các Ban của TU;
- Như Điều 3;
- PVP.UBNDTP;
- CV: NC, TH, KSTTHC;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Dương Anh Điền

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**
Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011
của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính
nhà nước thành phố giai đoạn 2011 - 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 410/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình hành động để triển khai, thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2011 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động), với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/11/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2011 - 2015.

- Hải Phòng đứng trong top đầu cả nước, thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ, gắn với xây dựng mô hình chính quyền cảng - đô thị, xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính từ thành phố tới cơ sở bảo đảm thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công tâm, tận tụy, thạo việc, chuyên nghiệp.

- Thông qua cải cách hành chính nhà nước, góp phần tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển thành phố; bảo đảm thực hiện trên thực tế quyền dân chủ của nhân dân, bảo vệ quyền con người; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập của thành phố trong giai đoạn mới.

- Giai đoạn 2011 - 2015, thực hiện đồng bộ cải cách hành chính nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; trong đó xác định 03 nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm 03 giảm: giảm thủ tục, giảm thời gian, giảm chi phí (là nhiệm vụ đột phá). Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng

đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi công vụ (là nhiệm vụ đột phá). Đẩy mạnh thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công. Trước mắt, tập trung thực hiện ở những ngành, lĩnh vực liên quan nhiều tới hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của thành phố như: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Văn phòng Ủy ban nhân dân các cấp.

2. Mục tiêu cụ thể:

Chương trình hành động được chia thành 2 giai đoạn: Giai đoạn 1, từ năm 2012 đến năm 2013; giai đoạn 2, từ năm 2014 đến 2015, với các mục tiêu thực hiện cụ thể:

a. Các mục tiêu thực hiện trong giai đoạn 2012 - 2013.

- Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố được ban hành bảo đảm trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính; phân đấu, giảm các khoản chi phí, thời gian mà tổ chức, doanh nghiệp và công dân phải bỏ ra khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Đến hết năm 2013, bảo đảm 100% cán bộ, công chức làm việc ở bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông” các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng hành chính, văn hóa công sở và trình độ tin học, ngoại ngữ... 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước từ thành phố đến cấp xã ký cam kết thực hiện công vụ và đạo đức công vụ.

- Đến năm 2013, 100% cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”; 20 - 30% cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” (đối với các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, ngành) theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, đạt mức 70%.

- Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ sự nghiệp công trên các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đạt mức 60% vào năm 2013.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bảo đảm ban hành 100% Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các sở, ban, ngành theo quy định mới của các bộ, ngành Trung ương.

- Đến năm 2013, phần đấu đạt từ 30 - 40% các cơ quan hành chính nhà nước thành phố có cơ cấu cán bộ, công chức được mô tả cụ thể vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Nghiên cứu, thực hiện việc tổ chức thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính (bảo đảm có tỷ lệ cạnh tranh phù hợp); thi tuyển cạnh tranh để

xét, bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý từ cấp phó giám đốc sở và tương đương trở xuống ở một số địa phương, đơn vị.

- Đến năm 2013, cơ bản chuyển các đơn vị sự nghiệp khoa học, công nghệ sang thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Nghiên cứu, thực hiện cơ chế giao khoán, hợp đồng công việc tại các đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Đến tháng 6 năm 2013, bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố áp dụng, thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ, gắn với việc cải cách thủ tục hành chính.

- Phần đầu đến hết năm 2013, đạt trên 50% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện trên mạng điện tử. Bảo đảm cơ bản thực hiện quy định các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ, thường xuyên, kịp thời thông tin theo quy định; bảo đảm cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và một số dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3, có ít nhất một dịch vụ công thực hiện ở mức độ 4 tới người dân và doanh nghiệp.

b. Các mục tiêu thực hiện trong giai đoạn 2014 - 2015.

- Duy trì việc thực hiện có hiệu quả cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm không có thủ tục hành chính, quy định hành chính gây phiền hà, khó khăn trong khi giải quyết công việc cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Bảo đảm giảm thấp nhất các khoản chi phí, thời gian mà tổ chức, doanh nghiệp và công dân phải bỏ ra khi giải quyết thủ tục hành chính;

- Đến năm 2015, tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả việc thực hiện cơ chế “một cửa” và tổ chức thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” ở 50% cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước (đối với các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, ngành) theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả, bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, đạt mức 70%;

- Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ sự nghiệp công trên các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đạt mức 70% vào năm 2015.

- Theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ tổ chức sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, quận, huyện bảo đảm không còn sự chồng chéo, trùng lắp, bỏ trống về chức năng, nhiệm vụ; thiết lập bộ máy hành chính ở những lĩnh vực đặc thù và đơn vị hành chính mới đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố; bảo đảm vận hành thông suốt, phân định rõ chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn; bảo đảm tính công khai minh bạch, chế độ trách nhiệm rõ ràng. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả quy định phân cấp, ủy quyền, gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát và xử lý sau phân cấp, ủy quyền.

- Đến năm 2015, trên 60% các cơ quan hành chính nhà nước thành phố có cơ cấu cán bộ, công chức được mô tả cụ thể vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu

của vị trí việc làm. 100% cán bộ, công chức cấp xã, đạt chuẩn theo chức danh; 60% cán bộ chủ chốt cấp xã có trình độ đại học trở lên.

- Phần đầu đến năm 2015: 100% công chức thi nâng ngạch cạnh tranh từ cán sự lên chuyên viên và chuyên viên lên chuyên viên chính; trên 20% chức danh lãnh đạo, quản lý từ phó giám đốc sở và tương đương, trưởng, phó trưởng phòng, ban các sở, ngành, quận, huyện; từ 40 - 50% thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, bổ nhiệm thông qua việc thi tuyển cạnh tranh.

- Về cơ bản hoàn thành việc chuyển các đơn vị sự nghiệp nhà nước sang thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; các tổ chức, đơn vị sự nghiệp nhà nước cung cấp dịch vụ công ích sang thực hiện cơ chế giao khoán, hợp đồng công việc.

- Phần đầu đến hết năm 2015, đạt trên 70% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện trên mạng điện tử; 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định; hoàn thiện, nâng cao hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2, các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 và thực hiện một số dịch vụ công ở mức độ 4 tới người dân và doanh nghiệp.

- Đến hết năm 2015, hoàn thành kế hoạch đầu tư trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, quy hoạch xây dựng trụ sở cơ quan hành chính nhà nước ở thành phố theo hướng hiện đại, tập trung theo quy định của Chính phủ và đề án quy hoạch của thành phố.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ:

a) Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu, học tập quán triệt sâu rộng Nghị quyết của Chính phủ, Ban Thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động này; bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính nhà nước; nắm chắc, đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ, 2011 - 2015 của thành phố, áp dụng, thực hiện vào chính công việc, nhiệm vụ đang đảm nhận một cách có hiệu quả nhất.

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về cải cách hành chính, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả và phản ánh trung thực về tập thể, cá nhân thực hiện chậm trễ, hiệu quả yếu kém, những hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của tổ chức và

công dân. Gắn việc tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính nhà nước với việc thực hiện sâu rộng cuộc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thường xuyên, định kỳ thực hiện kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của các cơ quan, đơn vị. Xác định là trách nhiệm của cấp trên đối với cấp dưới trực tiếp, của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Qua việc kiểm tra, kịp thời, kiên quyết xử lý những hành vi tiêu cực, vi phạm, thiếu trách nhiệm bằng những hình thức kỷ luật nghiêm, chế tài đủ mạnh theo quy định.

b) Về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố. Bảo đảm sự cần thiết, tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, hợp pháp và tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Đẩy mạnh việc rà soát, kịp thời phát hiện những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo, vi phạm; sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và thay thế, xây dựng hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng tới các văn bản ở các lĩnh vực có liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước như: các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và quận, huyện; các văn bản quy định về cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; các văn bản quy định về phân cấp, ủy quyền; các văn bản quy định về xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung ứng các dịch vụ công mà Nhà nước không cần thiết phải đảm nhận...

- Xây dựng, ban hành các quy định, cơ chế của thành phố về xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công theo hướng quy định rõ trách nhiệm của Nhà nước trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung ứng các dịch vụ công trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh trên cơ sở giao khoán và đấu thầu công việc.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo sâu sát và quyết liệt thực hiện việc triển khai giai đoạn 3 của Đề án 30; tổ chức rà soát các thủ tục hành chính, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý theo hướng: bãi bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, đơn giản hóa các mẫu đơn, mẫu tờ khai trong hồ sơ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình, bảo đảm thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân; tập trung thực hiện ở một số lĩnh vực thủ tục: đầu tư, cấp phép kinh doanh, thành lập doanh nghiệp; đất đai, môi trường; tài chính; cấp phép xây dựng, quy hoạch; y tế, giáo dục, lao động, thương binh và xã hội, khoa học và công nghệ; bảo hiểm xã hội; quản lý hộ tịch, hành chính tư pháp và một số lĩnh vực phục vụ sự nghiệp công ích, bảo đảm an sinh xã hội...

- Thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính; các quy định hành chính liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan

hành chính với nhau để giải quyết các yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp, công dân. Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị và địa phương tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, thẩm quyền, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

- Thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai, minh bạch và kiểm soát các quy định thủ tục hành chính; bảo đảm để tổ chức, doanh nghiệp và công dân tiếp cận, áp dụng thực hiện. Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp và công dân về các quy định hành chính, thủ tục hành chính không phù hợp, gây cản trở tới hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước, việc phục vụ nhu cầu chính đáng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

d) Về thực hiện cơ chế “một cửa”.

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Mở rộng việc thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” giữa các sở, ngành và giữa các sở, ngành với Ủy ban nhân dân quận, huyện; giữa Ủy ban nhân dân quận, huyện với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn trong giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện thống nhất một đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại 01 cơ quan hành chính nhà nước đối với những thủ tục hành chính liên thông.

- Tăng cường việc giải quyết các công việc có liên quan đến thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa”, nâng cao năng lực, trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính đối với những công việc giải quyết độc lập, trực tiếp tại bộ phận “một cửa”.

đ) Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước thành phố.

- Căn cứ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, xây dựng Đề án, báo cáo đề xuất với Chính phủ việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực: thủy sản, du lịch trong giai đoạn mới, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, phù hợp với thực tế của địa phương.

- Đổi mới nội dung và phương thức quản lý điều hành; nâng cao trách nhiệm của cơ quan hành chính cấp trên đối với cấp dưới. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối kết hợp giữa các sở, ban, ngành với nhau và với Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các ngành, các cấp, đảm bảo xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm chính, cơ quan phối hợp; trách nhiệm cụ thể người đứng đầu, từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

- Phân định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền; trách nhiệm giữa tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc. Theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ tổ chức tổng kết, đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương, nhằm xác lập mô hình tổ chức phù hợp, đảm bảo phân định đúng chức

năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, xác định mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

- Tiếp tục thực hiện việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát trực tiếp của tổ chức, nhân dân, gắn với thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Rà soát, đánh giá năng lực hiệu quả, phân loại và kiện toàn các đơn vị sự nghiệp ở các lĩnh vực cung ứng dịch vụ công, làm cơ sở để đẩy mạnh cải cách các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, chuyển các đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính; sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước; tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động của các ban quản lý dự án trên địa bàn thành phố; kiên quyết chuyển các hoạt động cung ứng dịch vụ hành chính công, sự nghiệp công không nhất thiết phải do cơ quan nhà nước thực hiện hoặc thực hiện không hiệu quả cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhận. Thí điểm đưa việc thực hiện thủ tục cấp phép đăng ký kinh doanh sang mô hình dịch vụ hành chính công (thực hiện theo mô hình thu phí, lệ phí theo yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp và công dân).

e) Về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hoạt động công vụ.

- Tập trung thực hiện các quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các nghị định của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan về tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ;

- Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước từ thành phố đến xã, phường, thị trấn và các văn bản có liên quan đến xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, trên cơ sở đó xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chức danh, tiêu chuẩn chức danh, nghiệp vụ cán bộ, công chức;

- Xây dựng chính sách, cơ chế đãi ngộ, khen thưởng, thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, có tính chuyên nghiệp về thành phố công tác;

- Đổi mới phương pháp đánh giá việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, dựa trên cơ sở của tiêu chí, quy trình đánh giá cụ thể, thống nhất, khoa học, khách quan nhằm động viên, khuyến khích, phát huy tối đa khả năng cống hiến, bộc lộ tiềm năng và góp phần cải thiện môi trường làm việc;

- Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo các hình thức: hướng dẫn tập sự trong thời gian tập sự; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng trước khi bổ nhiệm và bồi dưỡng hàng năm.

Xây dựng cơ chế, chính sách huy động mọi nguồn lực, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư, tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ

năng nghiệp vụ cho công chức, viên chức; đẩy mạnh và mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức. Nghiên cứu thành lập tổ chức chuyên trách đủ năng lực thực hiện, bảo đảm sự chủ động trong công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chất lượng cao;

- Xây dựng Đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc quận, huyện, sở, ngành và Đề án thí điểm thi tuyển chức danh phó giám đốc sở và tương đương.

g) Về cải cách tài chính công.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc triển khai, thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách, tiến tới xóa bỏ chế độ cấp kinh phí theo số lượng biên chế, thay thế bằng cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện cơ chế khoán và đấu thầu các nhiệm vụ sự nghiệp, dịch vụ công;

- Tăng cường đầu tư nguồn lực và đổi mới cơ chế quản lý của Nhà nước; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội để các đơn vị sự nghiệp công lập phát triển, hoạt động có hiệu quả. Từng bước thực hiện chính sách điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công phù hợp; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị; giáo dục, đào tạo; y tế công lập; đổi mới và hoàn thiện đồng bộ các chính sách bảo hiểm y tế, có lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân... theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

h) Hiện đại hoá nền hành chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động quản lý, điều hành, quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch, giao dịch trực tuyến với tổ chức, doanh nghiệp và công dân của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Xây dựng, hoàn thiện và phát triển hạ tầng kỹ thuật bảo đảm cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng an toàn, hoạt động hiệu quả, triển khai, thực hiện mô hình chính quyền điện tử thành phố trong giai đoạn mới. Bảo đảm nâng tỷ lệ năm sau cao hơn năm trước đối với việc thực hiện dưới dạng điện tử các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử của thành phố trong công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan; hầu hết các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử, mọi lúc, mọi nơi, dựa trên các ứng dụng truyền thông đa phương tiện.

- Thực hiện đồng bộ giữa cải cách thủ tục hành chính với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Nghiên cứu, khuyến khích mở rộng áp dụng, thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chuẩn chỉ số quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đến các phường, xã, thị trấn.

- Công bố danh mục các dịch vụ hành chính công trên mạng thông tin điện tử do các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên cung cấp. Xây dựng và sử dụng thống nhất các biểu mẫu điện tử trong giao dịch giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

- Quy hoạch, xây dựng bảo đảm chuẩn hóa trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước, khắc phục tình trạng một số trụ sở cơ quan hành chính nhất là cấp phường, xã, thị trấn chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động; đầu tư, sử dụng hiệu quả trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công sở (chú trọng thực hiện ở bộ phận “một cửa”, trụ sở phường, xã, thị trấn), đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc của tổ chức, công dân ngày một tốt hơn.

- Nâng cao chất lượng hải quan điện tử, thuế điện tử, đăng ký kinh doanh, cấp phép đầu tư thông qua mạng điện tử... Xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan: Hải quan, Thuế, Kế hoạch và Đầu tư. Từ đó nhân rộng ra các lĩnh vực khác có liên quan nhiều tới tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

1) Huy động sự tham gia có hiệu quả của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội vào hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường việc thực hiện các chế độ công khai về: Thảm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan hành chính nhà nước; quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính, phí, lệ phí và thời hạn giải quyết công việc; ngân sách, tài chính, tài sản nhà nước; kết quả kiểm toán; tài sản của cán bộ, công chức, viên chức; bổ nhiệm cán bộ, công chức.

- Xây dựng cơ chế đối thoại giữa các cấp chính quyền với tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả việc giám sát của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của các tổ chức, doanh nghiệp và công dân đối với hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Khuyến khích sự tham gia tích cực, để thu nhận kịp thời những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân.

2. Giải pháp thực hiện:

a) Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng (trước hết là đồng chí bí thư cấp ủy) và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị là yếu tố then chốt, quyết định quan trọng đến định hướng, chất lượng, hiệu quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính nói chung, trực tiếp chỉ đạo thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, địa phương mình quản lý;

Xác định và đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước trong triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước, thông qua việc tăng cường, đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ.

Các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng cùng cấp xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch về các chủ trương, biện pháp cụ thể của cấp ủy tại cơ quan, đơn vị mình để lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước.

b) Về đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ và thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về cải cách hành chính; nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; nâng cao nhận thức của tổ chức, người dân tham gia xây dựng chính quyền, tham gia và giám sát cơ quan nhà nước thực hiện cải cách hành chính;

Kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả và phản ánh trung thực những tập thể, cá nhân chậm trễ, có hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ yếu kém. Gắn việc tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính nhà nước với việc thực hiện sâu rộng việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Về cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước của các ngành, các cấp; việc thực hiện chế độ báo cáo; sơ kết, tổng kết và thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, ở từng giai đoạn thực hiện, thành phố, các sở, ban, ngành, quận, huyện phải xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể hàng năm, bảo đảm lựa chọn những nội dung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phù hợp, triển khai, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đột phá; thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ nào phải lượng hóa được chỉ tiêu cụ thể, thời gian bắt đầu thực hiện và kết thúc, có sơ kết, tổng kết để đánh giá kịp thời; không thực hiện dàn trải, mang tính hình thức.

Có cơ chế động viên, khuyến khích các cơ quan, đơn vị nghiên cứu xây dựng và triển khai, thực hiện thí điểm các mô hình, giải pháp, sáng kiến... phù hợp với điều kiện của thành phố;

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (quý/06tháng/năm), thực hiện thường xuyên việc sơ kết, tổng kết, đánh giá bổ khuyết các quy định cơ chế, chính sách và việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước ở các cấp, các ngành;

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ về Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính nhà nước, thành phố Hải Phòng xây dựng và đưa vào áp dụng những chỉ số cụ thể, phù hợp và bảo đảm yêu cầu cao hơn yêu cầu chung của cả nước. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cấp, các ngành là cơ sở để đánh giá việc thi đua, khen thưởng, kiểm điểm trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, cá nhân người đứng đầu các cấp, các ngành hàng năm và thực hiện việc thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức;

Xây dựng tiêu chí cụ thể về đánh giá kết quả giải quyết công việc, làm cơ sở thực hiện chế độ đánh giá thi đua, khen thưởng và kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Trong đó lấy kết quả thực thi công vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng, đề bạt. Tập trung thí điểm thực hiện ở các ngành, lĩnh vực: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và cấp huyện;

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng, ban hành quy chế thanh tra, kiểm tra công vụ và chế tài xử lý cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, những nhiều, tiêu cực, trì trệ, không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao trong thi hành công vụ. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

d) Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Tổng rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và quận, huyện, các cơ quan khác thuộc bộ máy hành chính nhà nước tại thành phố. Đồng thời, thực hiện tốt việc rà soát, sắp xếp lại bộ máy nội bộ của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm cơ cấu hợp lý, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, khắc phục tình trạng trùng lặp hoặc bỏ trống nhiệm vụ, bảo đảm thực sự tăng cường cơ chế trách nhiệm trong việc điều hành trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tiếp tục hoàn thiện mô hình sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, mô hình tổ chức bộ máy hợp lý, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả;

Nâng cao hiệu quả việc đề xuất, thẩm định và quyết định thành lập các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Chỉ thực hiện việc chia tách, sáp nhập và thành lập mới cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp nếu đảm bảo đúng quy định pháp luật, đáp ứng đòi hỏi yêu cầu thực tế và đầy đủ các yêu cầu, điều kiện bảo đảm thực hiện;

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp, ủy quyền nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp chính quyền. Việc phân cấp, ủy quyền phải đồng bộ với các điều kiện, tiêu chí bảo đảm thực hiện và gắn với việc thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn. Cơ quan, đơn vị nào không đủ điều kiện, tiêu

chí đề ra thì tạm thời chưa thực hiện phân cấp, uỷ quyền. Nếu đã phân cấp, uỷ quyền nhưng cơ quan, đơn vị không có khả năng tiếp nhận thì phải xem xét, điều chỉnh kịp thời.

Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối kết hợp giữa các sở, ban, ngành và với Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các ngành, các cấp, đảm bảo tính thống nhất và thông suốt trong hoạt động quản lý, điều hành;

Xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế làm việc nội bộ của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm xác định rõ trách nhiệm cụ thể người đứng đầu, từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị;

d) Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Căn cứ các quy định pháp luật, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản sau:

Quy định cụ thể về tiêu chí, căn cứ và phương pháp, cách thức đánh giá chất lượng, hiệu quả việc chỉ đạo, điều hành, trách nhiệm trong thực thi công vụ của người đứng đầu cơ quan hành chính; đồng thời xây dựng chế tài đủ mạnh, xử lý nghiêm người đứng đầu cơ quan, đơn vị yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, đặc biệt gắn các chế tài xử lý với công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ;

Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức, viên chức chuyên ngành;

Về cơ chế, chế độ tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phải thực sự xuất phát từ yêu cầu công việc, theo tiêu chí công khai bảo đảm phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức;

Về cơ chế kiểm tra, sát hạch, đánh giá hàng năm về kiến thức, kỹ năng, quy tắc ứng xử trong thi hành công vụ của đội ngũ công chức, viên chức nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ thực thi công vụ được giao hàng năm.

- Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm;

- Đề xuất chính sách, cơ chế đãi ngộ, khen thưởng, thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, có tính chuyên nghiệp về thành phố công tác, cụ thể:

Về cơ chế, chính sách phát triển, thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, có tính chuyên nghiệp vào làm việc tại các cơ quan quản lý hành chính nhà nước của thành phố;

Thực hiện chế độ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý từ cấp phó giám đốc sở và

tương đương trở xuống. Làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức;

Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, minh bạch và công bằng; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để cán bộ, công chức, viên chức thi đua lao động, làm việc, phát huy hết khả năng, năng lực, sở trường, có cơ hội được cống hiến và phát triển, là động lực làm việc bền vững, hiệu quả;

Xây dựng Đề án cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, phục vụ yêu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức thành phố trong giai đoạn mới;

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết 04/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và các Đề án của Thành ủy về đào tạo 100 thạc sỹ, tiến sỹ ở nước ngoài, Đề án đào tạo nguồn cán bộ chủ chốt xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá ứng xử trong giao tiếp, giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cơ chế thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, đưa ra khỏi đội ngũ công chức, viên chức những công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, những nhiều, tiêu cực trong thi hành công vụ, cụ thể:

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng tiêu chí cụ thể về kết quả giải quyết công việc, làm cơ sở thực hiện chế độ đánh giá thi đua, khen thưởng và kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Trong đó lấy thành tích thực thi công vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng, đề bạt cán bộ;

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Quỹ hỗ trợ lương cho công chức hành chính.

e) Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính nhà nước.

Xây dựng, tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch kiểm tra thực hiện cải cách hành chính nhà nước và chế độ trách nhiệm người đứng đầu trong thi hành công vụ định kỳ theo 06 tháng, năm. Thí điểm thực hiện thanh tra công vụ ở một số đơn vị, địa phương làm cơ sở để thực hiện thanh tra công vụ định kỳ. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ Kế hoạch của thành phố xây dựng Kế hoạch cụ thể của ngành, cấp mình, thực hiện nhiệm vụ thành phố giao, đồng thời tổ chức triển khai, thực hiện việc kiểm tra tại ngành, cấp mình;

Sau các đợt kiểm tra, có báo cáo đánh giá tổng hợp chỉ rõ những kết quả đạt, đặc biệt phân tích hạn chế, yếu kém, những việc chưa làm được; nguyên nhân và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện để khắc phục những hạn chế, yếu kém;

Thường xuyên, định kỳ rà soát các nhiệm vụ được giao thường xuyên và các công việc cấp trên giao bổ sung, có thông báo đánh giá việc hoàn thành, việc chậm, không có khả năng thực hiện và các kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ, nâng cao hiệu quả thực hiện.

g) Về xây dựng các cơ chế chính sách, nguồn lực thực hiện.

Thành phố ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 và tổng hợp trong dự trù kinh phí ngân sách thành phố hàng năm;

Xây dựng chế độ, chính sách phù hợp bảo đảm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác chuyên trách cải cách hành chính và công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Đầu tư kinh phí, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; tập trung đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa công sở và quy tắc ứng xử trong thi hành công vụ và đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở cấp xã;

Hoàn thiện hạ tầng truyền thông với dung lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao, phục vụ tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền thành phố và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ và dịch vụ công trực tuyến;

Tăng cường đầu tư kinh phí xây dựng trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã và trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại ở các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện đáp ứng yêu cầu công tác cải cách hành chính. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng trung tâm hành chính và trụ sở liên cơ quan hành chính thành phố.

g) Về mở rộng dân chủ, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp và công dân tham gia vào thực hiện cải cách hành chính nhà nước:

Công bố, công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức về quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, quy định thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu và dễ thực hiện;

Thiết lập cơ chế, “đường dây nóng” để tiếp nhận và xử lý các thông tin của tổ chức, doanh nghiệp và công dân về các hành vi tiêu cực, vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước và cung cấp các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp công;

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân trong việc tham gia giám sát thực hiện cải cách hành chính nhà nước, tuyên truyền cho các thành viên, đoàn viên, hội viên về cải cách hành chính nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, doanh nghiệp và công dân tham gia thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

III. TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Trách nhiệm chung.

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, Bộ chủ quản chuyên ngành; Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy; Chương trình này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm:

1.1. Đối với các Sở, ban, ngành thành phố:

- Chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản về cải cách hành chính có liên quan đến thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành mình và tổ chức hướng dẫn, thực hiện cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố bảo đảm có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất sau khi văn bản được ban hành;

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình (kế hoạch) hành động cụ thể của ngành, cơ quan, đơn vị mình để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thành phố đã đề ra; bảo đảm xác định rõ trách nhiệm cơ quan, đơn vị thực hiện, tiến độ, thời gian bắt đầu và hoàn thành, cơ chế kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện và dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước của ngành, gửi Sở Tài chính, Sở Nội vụ tổng hợp.

1.2. Đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thuộc thẩm quyền quản lý tích cực, chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tại địa phương thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị phụ trách;

- Chỉ đạo xây dựng chương trình (kế hoạch) hành động cụ thể của địa phương mình để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thành phố đã đề ra; bảo đảm xác định rõ trách nhiệm cơ quan, đơn vị thực hiện, tiến độ, thời gian bắt đầu và hoàn thành, cơ chế kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện và cân đối, ưu tiên nguồn ngân sách bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tại địa phương mình quản lý;

- Giao Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện tổng hợp kết quả tình hình việc triển khai, thực hiện; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc và chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu lực, hiệu quả hơn.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể.

2.1. *Sở Nội vụ*: Là cơ quan thường trực của thành phố về cải cách hành chính nhà nước, có trách nhiệm:

- a) Chủ trì triển khai các nội dung: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; hoạt động công vụ; phối hợp củng cố, hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông” ở các sở, ban, ngành; quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các giải pháp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước;

d) Hướng dẫn các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của ngành, địa phương;

đ) Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm về cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện về mục tiêu, nội dung thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

e) Đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất theo quy định. Tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước, báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ theo quy định;

g) Chủ trì xây dựng, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và hướng dẫn việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính nhà nước tại các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

h) Xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính ở các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện;

i) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp chung việc triển khai, thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố;

k) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.2. Sở Tư pháp:

a) Tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế;

b) Chủ trì triển khai, thực hiện nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố;

c) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố; cải cách quy trình thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

2.3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện các nội dung nhiệm vụ, mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố; cải cách quy trình thủ tục trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố về các dự thảo văn bản hành chính;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước của thành

phổ; định kỳ tổng hợp, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước của các sở, ngành, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2.4. Sở Tài chính:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước dựa trên kết quả hoạt động, theo quy định, hướng dẫn của Trung ương;

b) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính nhà nước hàng năm của thành phố, các cơ quan, đơn vị và quận, huyện;

d) Chủ trì hướng dẫn các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách hành chính nhà nước;

đ) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai, thực hiện tốt Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2008/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và tổ chức thực hiện quy trình cơ chế “liên thông” trong giải quyết việc cấp giấy chứng nhận đầu tư xây dựng dự án, có nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước. Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính và Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trụ sở cấp xã, phường; trụ sở các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

2.6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ

quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

c) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện nội dung về áp dụng các tiêu chuẩn khoa học kỹ thuật vào hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

c) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.8. Sở Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đổi mới chính sách bảo hiểm y tế;

c) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.9. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố đổi mới, thực hiện cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực có liên quan đến chính sách xã hội và ưu đãi người có công, bảo đảm an sinh xã hội;

b) Tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách xã hội hóa trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án của Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ phê duyệt;

c) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.12. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án của Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành tài nguyên và môi trường thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức và công dân thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành tài nguyên và môi trường;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố, tập trung vào các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất; khai thác tài nguyên; thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; cam kết bảo vệ môi trường; thu hồi, giao đất, cho thuê đất...

2.13. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xây dựng; trật tự, vệ sinh - môi trường đô thị trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức và công dân thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành xây dựng;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố, tập trung vào các lĩnh vực: giới thiệu địa điểm đầu tư xây dựng công trình; cấp chứng chỉ quy hoạch; cấp giấy phép quy hoạch; thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết; cấp giấy phép xây dựng...

2.14. Sở Giao thông vận tải:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đô thị trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức và công dân thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành giao thông vận tải;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố, tập trung vào các lĩnh vực: cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; cấp, đổi giấy phép lái xe; cấp phép đào đường...

2.15. Sở Công Thương:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khu công nghiệp, cụm công nghiệp vừa và nhỏ, hoạt động thương mại trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức và công dân thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành công thương;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố, tập trung vào các lĩnh vực: quản lý điện lực; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đối với sản phẩm hàng hóa và dịch vụ...

2.16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về nông, lâm, thủy sản và phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố;

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án của Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản, báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ phê duyệt;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn thành phố.

2.17. Thanh tra Thành phố:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất xây dựng quy định về công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước ở các lĩnh vực và các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước.

2.18. Công an thành phố:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên địa bàn thành phố;

b) Căn cứ quy định pháp luật có liên quan, chủ động, tích cực phối hợp tham gia thực hiện có hiệu quả quy trình thủ tục hành chính liên thông đối với lĩnh vực thành lập doanh nghiệp; tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành trên địa bàn

thành phố, tập trung vào các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; cấp giấy chứng nhận an ninh trật tự, kinh doanh dịch vụ bảo vệ...

2.19. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng:

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố;

b) Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Ban, tập trung vào các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tại các khu công nghiệp và khu kinh tế Hải Phòng...

2.20. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng: Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính nhà nước để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp.

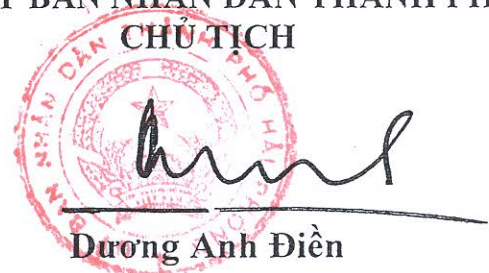
3. Tổ chức thực hiện Chương trình.

Đối với những nhiệm vụ, giải pháp không phải triển khai theo các đề án, chương trình cụ thể, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan cần tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động đã đề ra;

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính nhà nước của ngành, đơn vị mình gửi Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp) vào ngày 12 tháng cuối quý; ngày 12 tháng 6; ngày 25 tháng 11, để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ theo quy định;

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, nếu cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung nhiệm vụ cụ thể của Chương trình, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp chung) xem xét, quyết định bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp và các điều kiện bảo đảm cần thiết cho Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Dương Anh Điền